



WORLDPOXY

I. GIỚI THIỆU CHUNG

WORLDPOXY là loại sơn phủ epoxy không dung môi có thể chống chịu cực tốt với hóa chất, sự mài mòn, va đập và bám dính. Bề mặt lớp sơn mang tính thẩm mỹ và khả năng tự điều chỉnh cao.

II. CÁCH SỬ DỤNG

Sơn tự phẳng cho sàn nhà xưởng, văn phòng, bệnh viện, phòng thí nghiệm...

III. QUY TRÌNH ÁP DỤNG

1. Chuẩn bị bề mặt

Bề mặt không được có bột xi măng, bụi, dầu, độ ẩm và các chất bám bẩn khác.

2. Điều kiện môi trường

Nhiệt độ không khí: 5~35°C

Nhiệt độ bề mặt: Dưới 40°C (Bắt buộc phải cao hơn nhiệt độ của điểm sương ít nhất 3°C)

Độ ẩm môi trường: dưới 80%

Độ ẩm bề mặt vật liệu: dưới 6%

3. Công cụ sử dụng

Máy phun sơn

4. Thận trọng

a) Tỷ lệ trộn phải được theo dõi và khuấy đều bằng máy khuấy trong khoảng 3~5 phút trước khi sử dụng (Dùng máy khuấy điện có công suất từ 1000RPM, 500W)

b) Tránh tiếp xúc với mắt và da

c) Đảm bảo thông gió trong quá trình thi công

d) Sử dụng hỗn hợp trộn trong phạm vi vòng đời

e) Không trộn với các sản phẩm sơn khác

f) Không sử dụng thinner

5. Cảnh báo

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

6. Hệ thống khuyến nghị

Sơn lót: Epocoat Primer, Epocoat Aqua Primer.

DỮ LIỆU VẬT LÝ			
Hoàn thành	Bóng		
Màu	Nhiều màu		
Sử dụng với	Bê tông và mortal		
Số thành phần	2		
Tỉ lệ chất rắn(%)	97±3%		
Độ dày lớp sơn khô khuyến dùng	400~700µm		
Số lớp	1~2		
Tỉ lệ trộn (KG)	TP A:TP B= 5:1		
Độ phủ lý thuyết	0,63Kg/m ² (Với độ dày lớp sơn 400µm, chưa bao gồm hao hụt trong thi công và sự bất thường của bề mặt)		
Thinner	Không sử dụng		
Làm sạch bằng	Epocoat 1000 thinner		
Đơn vị đóng gói (TP A/B)	21KG/4.2KG		
Thời gian lưu kho	6 tháng (khi lưu trữ trong kho ở 5~35°C)		
	5°C	20°C	30°C
Khô cứng sau(giờ)	48	18	12
Khô hoàn toàn sau (ngày)	9	4	3
Vòng đời sau khi trộn (phút)	35	25	20
Sơn chồng lớp mới sau(ngày)	2~9	1~4	1~3